

Số: 463/QĐ - CQLTT

Hà Nam, ngày 31 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán ngân sách năm 2021 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước:

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3676/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ Công Thương về việc quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam trực thuộc Tổng Cục quản lý thị trường.

Căn cứ Quyết định số 2339/QĐ-TCQLTT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 cho các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ dự toán của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam, theo đề nghị của Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam (theo biểu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Phòng Tổ chức - Hành chính và bộ phận kế toán, các đơn vị có liên quan và trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Tổng cục QLTT;
- Lãnh đạo Cục;
- Các phòng, Đội QLTT;
- Lưu VT, KT.



Q. CỤC TRƯỞNG

QUYỀN CỤC TRƯỞNG

Dinh Văn Dương

Đơn vị: Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam
Chương: 016



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số 463 /QĐ- QLTT ngày 31/ 12 /2020
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Dự toán thu, chi nộp NSNN	
1	Tổng số thu	
1.1	Thu từ thu xử phạt VPHC	
1.2	Thu từ bán hàng tịch thu	
2	Nộp NSNN	
2.1	Thu từ thu XPVPHC	
2.2	Thu từ bán hàng tịch thu	
3	Dự toán chi từ nguồn thu được để lại theo quy định	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	12.484
1	Chi quản lý hành chính	12.484
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	10.319
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.165
1.3	Kinh phí nghiên cứu KHCN	0